TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2023/QĐST-DS	*Tây Hòa, ngày 29 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

+ **Nguyễn Đông C,** sinh năm 1950;

Địa chỉ: 25 L, phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ **Phan Duy D**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng **Phan Thanh X**, sinh năm 1962, **Huỳnh Thị Tuyết M**, sinh năm 1965;

Đồng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn vợ chồng ông Phan Thanh X, bà Huỳnh Thị Tuyết M thừa nhận có nhận tiền đặt cọc và chấp nhận trả cho nguyên đơn Nguyễn Đông C, Phan Duy D, cụ thể:

+ Bị đơn vợ chồng ông Phan Thanh X, bà Huỳnh Thị Tuyết M có nghĩa vụ trả dứt điểm cho nguyên đơn Nguyễn Đông C số tiền 130.000.000 đồng (*Một*

trăm ba mươi triệu đồng), trong đó tiền gốc 120.000.000đ và tiền lãi 10.000.000đ, chậm nhất đến ngày 01/12/2024.

+ Bị đơn vợ chồng ông Phan Thanh X, bà Huỳnh Thị Tuyết M có nghĩa vụ trả dứt điểm cho nguyên đơn Phan Duy D số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*), trong đó tiền gốc 120.000.000đ và tiền lãi 10.000.000đ, chậm nhất đến ngày 01/12/2024.

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả theo thỏa thuận, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Vợ chồng ông Phan Thanh X, bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu 6.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm về khoản tranh chấp hợp đồng đặt cọc. Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Đông C và ông Phan Duy D 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012053 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy